

**CÔNG TY TNHH PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM VIỆT TÍN****VIET TIN TESTING CO., LTD**

PTN & VP Nhận mẫu 1: 39A, Đường số 4, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TP. HCM
Laboratory & Office 1 : 39A, 4th street, Binh Tri Dong B ward, Binh Tan district, Ho Chi Minh city
VP Nhận mẫu 2 : 224 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Office 2 : 224 Dien Bien Phu, ward 7, district 3, Ho Chi Minh city
Tel : (028) 39158936, (028) 3827 7986 Fax : (028) 3824 7013
Email : ktclviettin@gmail.com Web : kiemnghiemviettin.com

Số/ No: 6933 2005/KQ

Mã số/ Code: 0814 2005VT1

Mã số mẫu/ Sample code: 2933 2005VT1

Trang/ Page: 1/ 1

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TESTING REPORT**

Tên khách hàng/ Client : **HỢP TÁC XÃ THUỐC NAM GIA TRUYỀN TRIỆU GIA**
Địa chỉ/ Address : Xóm Hạ Sơn, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 20/05/2020 **Ngày trả kết quả/ Date of issue** : 27/05/2020
Loại mẫu/ Kind of sample : - **Số lượng mẫu/ Quantity of sample** : 01 mẫu
Tên mẫu/ Name of sample : **XOA BÓP TRIỆU GIA**
Sản xuất tại: Công Ty Cổ Phần Dược và Thiết Bị Y Tế Carephar
Địa chỉ: Đạc 1, Cùm 4, xã Thọ An, huyện Đan Phượng, Tp Hà Nội, Việt Nam
Tình trạng mẫu/ State of sample : Đựng trong chai nhựa

STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT
1	Coliforms	TCVN 6848 : 2007 (ISO 4832 : 2006)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/mL
2	<i>E. coli</i>	TCVN 7924 – 2 : 2008 (ISO 16649 – 2 : 2001)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/mL
3	<i>Streptococci faecal</i>	SOP.03-032 TK. TCVN 6189-2 : 2009 (Ref. ISO 7899-2 : 2000)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/mL
4	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	SOP.03-031 TK. TCVN 8881 : 2011 (Ref. ISO 16266 : 2006)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/mL
5	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử Sulfit	TK. TCVN 7902 : 2008 (Ref. ISO 15213 : 2003)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/mL
6	Chì (Pb)	ACM THA 05 (GF-AAS)	Không phát hiện (LOD=0,04)	mg/kg
7	Arsen (As)	ACM THA 05 (HG-AAS)	Không phát hiện (LOD=0,03)	mg/kg
8	Thủy ngân (Hg)	ACM THA 05 (CV-AAS)	Không phát hiện (LOD=0,06)	mg/kg

Ghi chú/ Notes: Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ *The results are valid only for testing sample.*Tên mẫu theo khách hàng yêu cầu/ *Name of samples as the client's requirement.*Thời gian lưu mẫu: 5 ngày kể từ ngày trả kết quả/ *Time-limit of storage: 5 days from reporting date.*LOD: Giới hạn phát hiện / *LOD: Limit of Detection.*(*) : Chỉ tiêu được VILAS công nhận ISO/IEC 17025:2017/ *Items were accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2017).*(s/c) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ *(s/c): Items are tested by subcontractor.*(I) : Chỉ tiêu được chỉ định của Bộ Y Tế/ *Items were designated by Ministry of Health.*(N) : Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Quản Lý Chất Lượng Nông Lâm Sản và Thủy Sản/ *Items were designated by National Agro – Forestry - Fisheries Quality Assurance Department**Items were designated by National Agro – Forestry - Fisheries Quality Assurance Department***PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG
QUALITY MANAGER****ThS. Huỳnh Ngọc Trường****GIÁM ĐỐC
DIRECTOR****ThS. Nguyễn Văn Tâm**